

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2018/HS-ST
Ngày 21 - 9 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

Ông Trần Ngọc Luân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Tất - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Văn Kh, sinh năm 1984 tại NH; nơi cư trú: Tổ B, thị trấn Q, huyện K, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đức K và bà Hoàng Thị M; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 15/02/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng (hiện chưa chấp hành); bị tạm giữ ngày 03/6/2018 đến ngày 06/6/2018 chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Đức K, sinh năm 1964; nơi cư trú: Tổ B, thị trấn Q, huyện K, tỉnh H. (có mặt)

- Người làm chứng:

Ông Trần Xuân Th, sinh năm 1959; nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện K, tỉnh H. (vắng mặt)

Ông Nguyễn Th, sinh năm 1959; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện K, tỉnh H. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 00 ngày 03 tháng 6 năm 2018, Công an huyện Kim Bảng tuần tra trên địa bàn thôn P, xã T, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam thấy Lê Văn Kh có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra

phát hiện, thu giữ tại nền đất nơi Kh đang ngồi một gói nhỏ bên ngoài bọc bằng giấy trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng đục. Lê Văn Kh khai nhận gói nhỏ chứa chất bột màu trắng đục bị thu giữ là ma túy, Kh cất giấu với mục đích để sử dụng. Công an huyện Kim Bảng đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng ký hiệu QT01; ngoài ra còn thu giữ của Kh 02 điện thoại di động cũ, 01 xe mô tô, biển kiểm soát 90FA-2497 và số tiền 140.000 đồng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Lê Văn Kh không phát hiện, thu giữ được gì.

Tại bản kết luận giám định số 498/GĐKTHS ngày 03/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột màu trắng đục trong gói giấy màu trắng phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Khối lượng mẫu QT01: 0,167gam.

Tại bản cáo trạng số 42/CT- VKSKB ngày 04/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Lê Văn Kh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn Kh từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ; ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng... Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố, nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, để bị cáo sớm có cơ hội sửa chữa bản thân, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều tuân thủ đúng pháp luật.

[2] Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác; lời nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bởi biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 02 giờ 00 ngày 03 tháng 6 năm 2018, tại thôn P, xã T, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, tổ

tuan tra Công an huyện Kim Bảng đã bắt quả tang Lê Văn Kh đang tàng trữ trái phép 01 gói nhỏ là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,167gam với mục đích để sử dụng. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố để xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào đều bị coi là trái pháp luật, nhưng chỉ vì để thỏa mãn nhu cầu nghiện ngập, bị cáo đã đi mua ma túy rồi tàng trữ trái phép để sử dụng cho bản thân, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội; thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trên địa bàn, nên cần phải xét xử thật nghiêm, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thêm một thời gian theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, hiện đang có một tiền sự, ngày 15/02/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, với thời hạn 24 tháng, nhưng bị cáo đã không chấp hành mà bỏ trốn, nên Công an huyện Kim Bảng phải ra Quyết định truy tìm số 04/QĐ-TT ngày 15/3/2017, trong thời gian bỏ trốn, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó cải tạo, nên cần phải xem xét một cách đầy đủ, toàn diện vụ án, nhân thân bị cáo để tuyên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Khi lượng hình sẽ xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, nhằm giúp bị cáo yên tâm cải tạo, cũng là thể hiện chính sách nhân đạo, sự độ lượng khoan hồng của pháp luật nhà nước ta. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu.

[5] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai do bị cáo đưa tiền nhờ một người bạn nghiện tên là Trần Văn L ở xã H, huyện K, tỉnh H mua hộ tại chợ Dầu, xã Tượng Lĩnh, huyện Kim Bảng. Sau khi nhận gói ma túy, bị cáo đã sử dụng ½ gói ma túy, còn lại ½ gói nhỏ ma túy bị cáo cất giữ để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng đã xác minh, triệu tập nhưng Trần Văn L không có mặt ở địa phương; ngoài lời khai của Kh, không có tài liệu chứng cứ nào xác định Trần Văn L mua ma túy hộ Kh, nên không có cơ sở để xử lý L. Kiến nghị Công an huyện Kim Bảng tiếp tục xác minh, làm rõ hành vi của L, nếu có căn cứ sẽ giải quyết theo quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bản thân không nghề nghiệp, không có tài sản gì đáng giá, hiện đang ở nhờ cùng nhà của bố mẹ, việc tàng trữ trái phép chất ma túy không ngoài mục đích để sử dụng cho bản thân, nên thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Một chiếc phong bì niêm phong nguyên vẹn số 498/GĐKTHS do Công an tỉnh Nam Định hoàn trả mẫu vật giám định, là vật chứng của vụ án, là vật cấm tàng trữ, lưu hành, cần tuyên tịch thu, tiêu hủy. Số tiền 140.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FORME là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến vụ án, không sử dụng vào việc phạm tội, nên cần tuyên trả lại cho bị cáo; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu GIGI, bị cáo khai là mượn của Trần Văn L để bật đèn soi khi bị cáo sử dụng ma túy trước khi bị bắt, song không có tài liệu nào chứng minh chiếc điện thoại này là của L, nên cần tuyên tịch thu sung quỹ. Riêng chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 90FA-2497 được xác định là tài sản hợp pháp của ông Lê Đức K (bố bị cáo), nhưng ông K không biết bị cáo mượn xe để sử dụng vào việc phạm tội, nên cần tuyên trả lại ông K chiếc xe mô tô trên.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn Kh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lê Văn Kh 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 03/6/2018.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 498/GĐKTHS do Công an tỉnh Nam Định hoàn trả mẫu vật giám định vụ Lê Văn Kh. Trả lại bị cáo số tiền 140.000 đồng và 01 điện thoại di động cũ, nhãn hiệu FORME màu đen. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động cũ, nhãn hiệu GIGI màu xanh đen. Trả lại ông Lê Đức K 01 chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 90FA- 2497 màu xanh (Tình trạng, số lượng, loại vật chứng cụ thể như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 06/9/2018 và ủy nhiệm chi số 18 ngày 06/9/2018).

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Văn Kh phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Trại TGCA tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Cổng TTĐT của Tòa án;
- Lưu: hồ sơ + văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Trần Quang Minh